

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/HS - ST

Ngày: 04- 9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Quốc Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Tùng

Bà Vũ Phương Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984, tại huyện X, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị M (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Ng và có 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 12-6-2020, chuyển tạm giam từ ngày 15-6-2020; “có mặt”.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định “có mặt”

**- Người làm chứng:**

Anh Trần Thành L, sinh năm 1994 “vắng mặt”

**- Người chứng kiến:**

Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1987 “vắng mặt”

Anh Nguyễn Viết P, sinh năm 1965 “vắng mặt”

Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982 “vắng mặt”

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 11-6-2020 Trần Thành L đi nhờ xe của người đi đường không biết tên tuổi và địa chỉ đến khu vực chợ xã Giao T thuộc xóm 2 Quyết Thắng, xã G, huyện Gi, tỉnh Nam Định mục đích mua heroin để sử dụng. Khi đến nơi L gặp Nguyễn Văn T, L hỏi T có heroin không bán cho L 300.000đ. T trả lời không có và bảo L đưa tiền để đi mua heroin hộ. L lấy 400.000đ đưa cho T, T nhận tiền và bảo L đứng đó đợi. Sau đó T điều khiển xe máy BKS 29L6-9076 đi mua heroin, khoảng 10 phút sau Tường quay lại chỗ Lộc đứng và đưa cho L 01 gói heroin gói bằng giấy bạc màu vàng và nói vừa mua với giá 300.000đ. Khi L nhận gói heroin của T, L nói trả công cho T 100.000đ còn lại thì bị tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của L 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu M; L khai đó là gói heroin vừa nhờ T mua hộ. Thu giữ của T 100.000đ, T khai là tiền công mua hộ ma túy cho L mà có và 01 xe máy BKS 29L6-9076. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm pháp quả tang và niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 659/GĐKTHS ngày 13-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine; Khối lượng mẫu M: 0,020 gam”.

Tại Cáo trạng số: 79/CT - VKS ngày 05-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu 100.000 đồng là tiền T do bán ma túy cho L mà có sung ngân sách Nhà nước. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tang vật thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 11 tháng 6 năm 2020 Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép cho Trần Thành L 01 gói heroin có khối lượng 0,020 gam với giá 400.000đ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì vậy cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự;

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ nghèo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có

như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 100.000đ là tiền mua bán trái phép ma túy mà có sẽ áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số heroine thu giữ của Trần Thành L, Nguyễn Văn T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ ở khu vực xóm 3 Quyết Thắng, xã Gi với giá 300.000 đồng. Quá trình điều tra chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với hành vi mua 0,020 gam heroin để sử dụng của Trần Thành L, xét L là đối tượng nghiện chất ma túy, lượng heroin chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Giao Thủy đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[10] Đối với xe máy BKS 29L6-9076 thu giữ của T: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Ng là vợ bị cáo khi bị cáo sử dụng xe để đi bán ma túy chị Ng không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ng là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày giam giữ 12-6-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 659/GĐKTHS ngày 13-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06-8-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Quốc Tuấn**

